

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 13 tháng 08 năm 2021

BẢN KÊ KHAI THÔNG TIN KHO BẢO QUẢN TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

Tên cơ sở: CÔNG TY TNHH Y TẾ - THÂM MỸ MEDICAL BÌNH DƯƠNG

Địa chỉ: Số 7, Khu phố 5, Phường Tân An, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Địa điểm kinh doanh: Số 2, Nguyễn An Ninh, Phường Phú Cường, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

1. Về vị trí và diện tích kho

- Diện tích kho: 100m²
- Thể tích kho: 300
- Kích thước kho: (D x R x C): D =25m, R = 4m, C = 3m
- Vị trí kho hàng đảm bảo thuận tiện cho việc vận chuyển, xuất nhập, bảo quản.
- Kho có diện tích phù hợp với chủng loại, số lượng trang thiết bị y tế.

2. Trang thiết bị phụ vụ cho việc lưu trữ và bảo quản hàng hóa

- Điều hòa nhiệt độ: 3 cái
- Nhiệt kế: 2 cái
- Bình chữa cháy: 2 cái
- Pallet: 6 cái
- Kệ đựng dụng cụ, vật tư : 10 cái

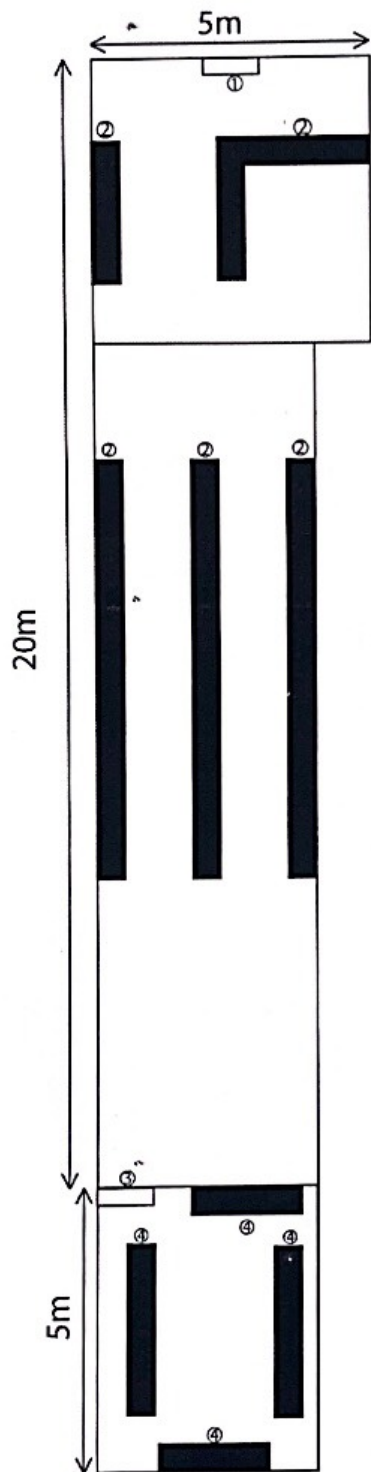
3. Các điều kiện của kho

- Kho được trang bị các thiết bị và dụng cụ đảm bảo cho quá trình bảo quản và dự trữ hàng hóa của công ty
- Kho được thiết kế xây dựng vững chắc, đảm bảo thoáng khí, khô ráo, sạch sẽ, không gần các nguồn gây ô nhiễm, có hệ thống thoát nước.

- Nền gạch được lát gạch, tường được sơn sạch sẽ. Có pallet cách mặt sàn 10cm và kệ đựng dụng cụ bảo quản hàng hóa.
- Hệ thống nước được bố trí bên ngoài kho, đảm bảo luôn có nước phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy.
- Hệ thống điện: ổn định, đảm bảo các thiết bị sử dụng điện năng trong kho hoạt động liên tục. Các thiết bị đảm bảo tiêu chuẩn phòng chống cháy nổ.
- Hệ thống vệ sinh được bố trí cách ly so với kho bảo quản, luôn được lau dọn sạch sẽ. Chất thải phát sinh được thu gom hàng ngày.
- Sổ sách theo dõi: sổ quản lý lượng hàng xuất-nhập-tồn trong kho.

Người đại diện hợp pháp của cơ sở
giam đốc.





Chú thích:

- ① Cửa chính
- ② Kệ trưng bày
- ③ Cửa
- ④ Kệ hàng hóa



HỢP ĐỒNG THUÊ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Hôm nay, ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Văn phòng công chứng Thành Phố Mới, chúng tôi gồm:

Bên cho thuê (sau đây gọi là Bên A):

Bà

Ngày tháng năm sinh

Chứng minh nhân dân số

Hộ khẩu thường trú

Tình trạng hôn nhân

: **ĐỖ THỊ BẠCH MAI**

: 1963

: 280052073, cấp ngày 03/8/2004 tại Công an tỉnh Bình Dương.

: 02A Nguyễn An Ninh, tổ 20, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

: Độc thân (kèm theo giấy xác nhận tình trạng hôn nhân)

Bên thuê (sau đây gọi là Bên B):

Ông

Ngày tháng năm sinh

Chứng minh nhân dân số

Hộ khẩu thường trú

: **NGUYỄN CHÁNH TÍN**

: 10/12/1994

: 285280079, cấp ngày 26/04/2018 tại Công an tỉnh Bình Phước.

: Ấp Tân Hiệp Tân Thành, Bù Đốp, Bình Phước.

Hai bên đồng ý thực hiện việc thuê Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo các thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT THUÊ

1. Quyền sử dụng đất :

Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 188317, số vào sổ cấp GCN CS 03713 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương cấp ngày 16/7/2018, cụ thể như sau:

- Thửa đất số : 413
- Tờ bản đồ số : 35
- Địa chỉ thửa đất : 02A, Nguyễn An Ninh, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

mai



- Diện tích : 127,4 m² (một trăm hai mươi bảy phẩy bốn mét vuông)
- Hình thức sử dụng : Sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng : Đất ở tại đô thị
- Thời hạn sử dụng : Lâu dài
- Nguồn gốc sử dụng : Nhận chuyển nhượng đất được công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất.

2. Tài sản gắn liền với đất : Nhà ở

- Loại nhà ở : Nhà ở riêng lẻ
- Diện tích xây dựng : 114,5 m²
- Diện tích sàn : 114,5 m²
- Hình thức sở hữu : Sở hữu riêng
- Cấp (hạng) : IV

**ĐIỀU 2
THỜI HẠN THUÊ**

Thời hạn thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nêu trên là từ ngày 05/09/2020 đến ngày 05/09/2025.

**ĐIỀU 3
MỤC ĐÍCH THUÊ**

Bên B sử dụng ngôi nhà thuê nêu trên vào mục đích: làm địa điểm kinh doanh phù hợp quy định của pháp luật nhưng không được kinh doanh các dịch vụ về ăn uống.

**ĐIỀU 4
GIÁ THUÊ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

1. Giá thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại điều 1 của hợp đồng này hai bên thống nhất như sau:

- Từ ngày 05/09/2020 đến ngày 04/9/2022 Giá thuê là : 20.000.000 đồng/tháng (bằng chữ : hai mươi triệu đồng trên một tháng);
- Từ ngày 05/09/2022 đến ngày 04/9/2023 Giá thuê là 25.000.000 đồng/tháng (bằng chữ : hai mươi lăm triệu đồng trên một tháng);
- Từ ngày 05/09/2023 đến ngày 04/9/2024 Giá thuê là 27.500.000 đồng/tháng (bằng chữ : hai mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng trên một tháng);
- Từ ngày 05/9/2024 đến ngày 04/9/2025 Giá thuê là 30.250.000 đồng/tháng (bằng chữ : ba mươi triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng trên một tháng);

Bên B đặt cọc cho bên A số tiền là 20.000.000 đ (bằng chữ: hai mươi triệu đồng), số tiền này bên A sẽ trả lại cho bên B khi hợp đồng thuê kết thúc sau khi bên A trừ đi các khoản tiền hoặc các chi phí khác mà bên A phải có nghĩa vụ thanh toán như dọn dẹp trả lại mặt bằng cho bên A, tiền điện, nước.....

2. Phương thức thanh toán như sau:

Bên B thanh toán cho bên A tiền thuê nhà vào ngày 05 đến 10 dương lịch hàng tháng.

mau

H.Đ
.ĂN
.ÔN
.HÀ
.T.Ư

3. Việc giao và nhận số tiền cọc và tiền thuê hàng tháng bằng hình thức chuyển khoản vào số tài khoản mang tên bên A (không phải hóa đơn).

4. Bên B không được yêu cầu bên A phải xuất hóa đơn cho bất kỳ khoản thu nào từ bên B, nếu có yêu cầu về hóa đơn bên B phải tự thực hiện các thủ tục liên quan và chịu nộp mọi khoản tiền thuế liên quan kể cả khoản thuế mà theo quy định của pháp luật bên A có trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 5

PHƯƠNG THỨC GIAO, TRẢ NHÀ THUÊ

Bên B có trách nhiệm giao trả quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất cho bên A nguyên trạng đang sử dụng khi:

- Hợp đồng thuê này chấm dứt;
- Khi thời hạn thuê đã hết;
- Khi có Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc diện quy hoạch phải giải tỏa mà không được phép tiếp tục cho thuê (gồm cả phần giá trị tài sản tăng thêm do bên B đầu tư, xây dựng trong thời hạn thuê).

ĐIỀU 6

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- Giao nhà và thửa đất cho bên B ngay sau khi ký hợp đồng;
- Bảo đảm cho bên B sử dụng ổn định ngôi nhà và thửa đất trong thời gian thuê ;
- Muốn chấm dứt hợp đồng trước thời hạn phải báo cho bên B trước 03 tháng;
- Hoàn trả tiền cọc cho bên B trong trường hợp trong thời hạn cho thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất có Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thuộc diện quy hoạch phải giải tỏa mà không được phép tiếp tục cho thuê;
- Kiểm tra, nhắc nhở bên B bảo vệ giữ gìn tài sản gắn liền với đất và quyền sử dụng đất, đúng mục đích đăng ký kinh doanh như điều 3;
- Nộp thuế sử dụng đất phi nông nghiệp hằng năm;
- Thông báo cho bên B về quyền của bên thứ ba đối với quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (nếu có) và cam kết tại thời điểm ký kết hợp đồng này không có quyền của bên thứ ba đối với quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nêu trên ;
- Trả lại tiền cọc và bồi thường số tiền là 20.000.000 (hai mươi triệu đồng) và chi phí sửa chữa cho bên B khi tự ý đơn phương chấm dứt hợp đồng thuê mà không thông báo theo thỏa thuận.
- Thực hiện, chuẩn bị hồ sơ để công chứng hợp đồng thuê này.

2. Bên A có các quyền sau đây:

- Yêu cầu bên B trả đủ và đúng hạn tiền thuê ;
- Yêu cầu bên B chấm dứt ngay việc sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất không đúng mục đích, hủy hoại, làm giảm sút giá trị của đất và tài sản gắn liền với đất;

mau



- Đơn phương chấm dứt hợp đồng, không trả lại tiền đặt cọc, và yêu cầu bồi thường thiệt hại nếu bên B có một trong các hành vi sau:

+ Không thanh toán hoặc thanh toán trễ hạn tiền thuê nhà và đất liên tiếp trong hai tháng;

+ Sử dụng nhà và đất không đúng mục đích thuê hoặc sử dụng nhà và đất trên vào các hành vi vi phạm pháp luật;

+ Làm hư hỏng nhà và đất nghiêm trọng;

+ Sửa chữa, thay đổi kiến trúc hoặc cho người khác thuê lại quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đang thuê mà không có sự đồng ý của bên A;

+ Làm mất trật tự công cộng nhiều lần, gây cháy nổ, ảnh hưởng nghiêm trọng đến vệ sinh môi trường và sinh hoạt của những người xung quanh;

+ Sau khi bên A đã yêu cầu bên B chấm dứt ngay việc sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất không đúng mục đích, hủy hoại, làm giảm sút giá trị của đất và tài sản gắn liền với đất nhưng trong thời gian 10 ngày bên B không thực hiện.

- Được lấy lại nhà và đất khi hết hạn thời gian thuê hoặc khi có Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhà thuộc diện quy hoạch phải giải tỏa mà không được phép tiếp tục cho thuê. Trong trường hợp này bên A chỉ phải trả lại tiền cọc đã nhận sau khi trừ đi các chi phí dọn dẹp mặt bằng, điện, nước....cho bên B.

ĐIỀU 7

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1 Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- Trước khi hoạt động phải có giấy phép kinh doanh, hành nghề, không được sử dụng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất trên cho mọi hoạt động nào mà pháp luật không cho phép;

- Sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đúng mục đích thuê, thời hạn thuê đã thỏa thuận;

- Không được hủy hoại làm giảm sút giá trị của đất và tài sản gắn liền với đất;

- Thanh toán tiền thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo đúng thời hạn đã thỏa thuận;

- Tuân theo các quy định về bảo vệ môi trường, không được làm tổn hại đến quyền và lợi ích của những người xung quanh;

- Không được cho người khác thuê lại quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nếu không được bên A đồng ý bằng văn bản;

- Sửa chữa và chịu chi phí sửa chữa những hư hỏng do mình gây ra trong thời gian thuê;

- Thanh toán đầy đủ tiền điện, nước, điện thoại, phí vệ sinh và các chi phí phát sinh khác trong thời gian thuê trước khi nhận lại khoản đặt cọc trong trường hợp hợp đồng chấm dứt. Hoàn trả các hóa đơn điện, nước, điện thoại cho Bên A;

- Giao trả quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho bên A theo đúng thỏa thuận;

- Sau khi hợp đồng chấm dứt bên B hoàn trả tất cả các trang thiết bị điện, nước... trong tình trạng sử dụng nguyên vẹn;

- Không được đơn phương chấm dứt hợp đồng.

mae

- Trong trường hợp tự ý đơn phương chấm dứt hợp đồng thuê thì bên B Bồi thường cho bên A số tiền là 20.000.000 đồng sẽ được trừ vào số tiền đã đặt cọc và phải có trách nhiệm trả lại cho bên A các chi phí dọn dẹp mặt bằng cho thuê và các chi phí điện nước.....và không được yêu cầu bên A trả lại số tiền bên B sửa chữa, xây dựng trong thời gian thuê.

2 Bên B có các quyền sau đây:

- Yêu cầu bên A bàn giao quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo đúng thỏa thuận;

- Được sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ổn định theo thời gian thuê đã thỏa thuận;

- Được hưởng lợi nhuận và tự chịu trách nhiệm từ việc kinh doanh trên tài sản thuê;

- Được tu sửa tài sản thuê khi được sự đồng ý của bên A và được các cơ quan có thẩm quyền cho phép, bên B chịu hoàn toàn chi phí tu sửa;

- Yêu cầu bên A hoàn trả tiền cọc trong trường hợp hết thời hạn thuê hoặc khi có Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thuộc diện quy hoạch phải giải tỏa mà không được phép tiếp tục cho thuê hoặc, trừ trường hợp hai bên có thỏa thuận khác;

- Được bồi thường gấp 02 lần tiền cọc và yêu cầu bên A trả lại chi phí sửa chữa nhà khi bên A đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không do lỗi của bên B.

ĐIỀU 8

THUẾ, PHÍ VÀ LỆ PHÍ KHÁC

Lệ phí liên quan đến việc thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của hợp đồng này do bên B chịu trách nhiệm nộp.

Các loại thuế liên quan đến việc kinh doanh của bên B, phí và lệ phí khác do bên B chịu trách nhiệm nộp.

ĐIỀU 9

THỎA THUẬN CHUNG

Việc sửa chữa mặt bằng cho thuê được hai bên thống nhất chi phí sửa chữa là 95.000.000 (chín mươi lăm triệu) đồng. Số tiền này sẽ được giảm theo giá trị hao mòn của công trình khi sửa chữa được hai bên thống nhất mỗi năm là 20% trên tổng giá trị xây dựng, sửa chữa.

Các công trình xây dựng thêm hoặc các hạng mục bên B đã sửa chữa khi hết thời hạn cho thuê hoặc khi có Quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thuộc diện quy hoạch phải giải tỏa mà không được phép tiếp tục cho thuê thì bên B phải giao trả mặt bằng lại cho bên A bao gồm luôn cả các công trình xây dựng thêm hoặc các hạng mục bên B đã sửa chữa.

ĐIỀU 10

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng mà phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật và Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương là Tòa án được chọn lựa.

ĐIỀU 11
CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và Bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

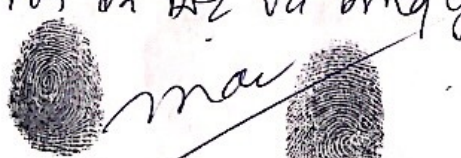
1. Bên A cam đoan:
 - a) Những thông tin về nhân thân, quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuê ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
 - b) Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc trường hợp được cho thuê theo quy định của pháp luật;
 - c) Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc và không chịu sự liên quan nào của người thứ ba;
 - d) Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này;
 - e) Tại thời điểm giao kết hợp đồng này quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất không có tranh chấp, không bị kê biên để đảm bảo thi hành án.
2. Bên B cam đoan:
 - a) Những thông tin về nhân thân ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
 - b) Đã xem xét kỹ, biết rõ về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất nêu tại điều 1 của hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ;
 - c) Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc và không có liên quan đến bất kỳ tổ chức, cá nhân, bên thứ ba nào;
 - d) Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thỏa thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 12
ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này;
2. Từng bên đã đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký vào Hợp đồng này trước sự có mặt của công chứng viên;
3. Hợp đồng này được lập thành 03 bản chính, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản lưu tại Văn phòng công chứng Thành Phố Mới và có hiệu lực kể từ thời điểm công chứng viên Văn phòng công chứng Thành Phố Mới chứng nhận.

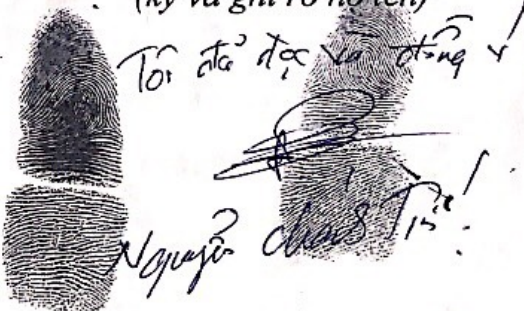
Bên A

(ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc và đồng ý

Đỗ Thị Bích. Mai

Bên B

(ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc và đồng ý

Nguyễn Thanh Tiến

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 14. tháng 9 năm 2020 (ngày 14.9.2020, tháng chín, năm hai nghìn hai mươi),

Tại Văn phòng công chứng Thành Phố Mới, lô G, ô 21, 22, khu phố Thương Mại, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương,

Tôi... *Huỳnh Anh Thuận*, Công chứng viên, Văn phòng Công chứng Thành Phố Mới, tỉnh Bình Dương.

CHỨNG NHẬN:

- Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất này được giao kết giữa:

Bên A:

Bà : **ĐỖ THỊ BẠCH MAI**
Ngày tháng năm sinh : 1963
Chứng minh nhân dân số : 280052073, cấp ngày 03/8/2004 tại Công an tỉnh Bình Dương.
Hộ khẩu thường trú : 02A Nguyễn An Ninh, tổ 20, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
Tình trạng hôn nhân : Độc thân (kèm theo giấy xác nhận tình trạng hôn nhân)

Bên B:

Ông : **NGUYỄN CHÁNH TÍN**
Ngày tháng năm sinh : 1994
Chứng minh nhân dân số : 285280079, cấp ngày 26/04/2018 tại Công an tỉnh Bình Phước.
Hộ khẩu thường trú : Ấp Tân Hiệp Tân Thành, Bù Đốp, Bình Phước.

- Các bên đã tự nguyện thỏa thuận giao kết hợp đồng này ;
- Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Các bên giao kết đã đọc lại toàn bộ dự thảo hợp đồng này, đồng ý toàn bộ nội dung dự thảo hợp đồng, đã ký và điểm chỉ vào hợp đồng này trước mặt tôi.
- Hợp đồng này được lập thành 03 bản chính (mỗi bản chính gồm 07 tờ, 07 trang) có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 01 bản chính, bên B giữ 01 bản chính, 01 bản chính lưu tại văn phòng công chứng Thành Phố Mới, tỉnh Bình Dương.

Số công chứng ..0.1.3.1.2.3..., quyển số 09/2020TP/CC-SCC/HĐGD.



Huỳnh Anh Thuận

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH

Mã số địa điểm kinh doanh: 00001

Đăng ký lần đầu, ngày 30 tháng 09 năm 2020

1. Tên địa điểm kinh doanh: ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH CÔNG TY TNHH Y TẾ - THÂM MỸ MEDICAL BÌNH DƯƠNG
Tên địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài:
Tên địa điểm kinh doanh viết tắt: ĐĐKD CÔNG TY TNHH Y TẾ - THÂM MỸ MEDICAL BÌNH DƯƠNG

2. Địa chỉ:

Số 02 Đường Nguyễn An Ninh, Phường Phú Cường, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0961777761

Fax:

Email: nguyenchanhtin94@gmail.com

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ và tên: NGUYỄN CHÁNH TÍN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 10/12/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 285280079

Ngày cấp: 26/04/2018

Nơi cấp: Công an Tỉnh Bình Phước

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Tân Hiệp, Xã Tân Thành, Huyện Bù Đốp, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Ấp Tân Hiệp, Xã Tân Thành, Huyện Bù Đốp, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

4. Thông tin về doanh nghiệp/chi nhánh chủ quản:

Tên doanh nghiệp/chi nhánh: CÔNG TY TNHH Y TẾ - THÂM MỸ MEDICAL BÌNH DƯƠNG

Mã số doanh nghiệp/chi nhánh: 3702913140

Địa chỉ trụ sở chính/chi nhánh: Số 7, Khu Phố 5, Phường Tân An, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thanh An